TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2019/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 01 tháng 3 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Xuân K, sinh năm 1990.
- Bị đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1993.

Đều cư trú tại: thôn Đ, xã A, huyện V, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Xuân K và chị Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung:

- Giao cháu Vũ Xuân Q, sinh ngày 15-8-2014 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Q thành niên có khả năng lao động tự lập được.

- Giao cháu Vũ Thị Tường V, sinh ngày 27-8-2016 cho anh K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu V thành niên có khả năng lao động tự lập được. (Hiện nay cháu V đang ở với chị H).

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Anh K và chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản, công nợ và những vấn đề khác có liên quan: Anh K và chị H tự thỏa thuận giải quyết với nhau và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh K nộp toàn bộ 150.000đ (Anh K tự nguyện nộp cả phần án phí của chị H). Số tiền 300.000đ, anh K đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số BB/2012/09885 ngày 09-01-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định được đối trừ. Anh K được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Gấm